TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày: 12 - 03 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Võ Kim Hường;
2/ Ông Đặng Tấn Đức.
Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: ông Khổng Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 39 /HSST ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trịnh Hoàng Q, sinh năm 1981, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số I P, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: số I P, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Kim V, sinh năm: 1954 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1956; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc D1 (không đăng ký kết hôn); Con: 01 người sinh năm 2008.

Nhân thân: Ngày 17/01/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội: "*Cướp giật tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/9/2001; Ngày 06/8/2002, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 năm tù về tội: "*Cướp giật tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2006; Ngày 04/06/2010, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 năm tù về tội: "*Cướp giật tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 05/9/2013; Ngày 23/08/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 5 năm tù về tội: "*Cướp giật tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2020.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 19/5/2020, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng, chấp hành xong ngày 18/11/2021.

Bị bắt tạm giữ ngày 01/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an T2 và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Lại Thị Thương T, sinh năm 2001; trú tại: 1 T - T, phường T, quận T, TP . (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1956; trú tại: số I P, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm, không có tiền tiêu xài cá nhân, Trịnh Hoàng Q đã nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài

Khoảng 11 giờ, ngày 08/8/2023, Trịnh Hoàng Q sử dụng băng dính màu đen dán thêm nét vào số "9" ở giữa của dãy số cuối biển số xe 50Y1-94988 thành số "8" để biển số xe thành "50Y1-94888" sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản nhằm mục đích tránh bị Cơ quan công an phát hiện. Q điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Future FI, đã biển số 50Y1- 94988 (đã bị thay đổi biển số xe thành "50Y1-94888") lưu thông trên nhiều tuyến đường để tìm tài sản cướp giật.

Khi lưu thông đến trước nhà số H T, phường T, quận T, phát hiện thấy chị Lại Thị Thương T đang đi bộ tay phải cầm điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, 128GB, màu xanh để sử dụng thì Q điều khiển xe quay lại, chạy ngược chiều đường chạy lên từ phía sau, áp sát vào bên phải chị T, dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động của chị T rồi tăng ga chạy tẩu thoát.

Sau đó, Q sử dụng điện thoại di động gọi qua mạng xã hội Zalo cho đối tượng tên T1 (chưa rõ lai lịch) để bán điện thoại di động vừa giật được. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T1 đến nhà Q tại địa chỉ 9 P, phường B, quận B đồng ý mua với giá là 9.000.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T1 sử dụng tài khoản ngân hàng H số 19070207067015 mang tên "HUYNH MINH ANH" chuyển qua tài khoản ngân hàng M số 0774682570 của Quân số tiền 9.000.000 đồng.

Đến ngày 04/10/2023, qua truy xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T bắt giữ được Trịnh Hoàng Q.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Trịnh Hoàng Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 1827/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T, vào thời điểm định giá ngày 08/8/2023,kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, 128Gb, màu xanh trị giá 16.000.000 đồng (Bút lục số 36).

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, 128Gb, màu xanh của chị Lại Thị Thương T chưa thu hồi được.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Future FI, đã biển số 50Y1- 94988; Số khung: RLHJC7640PY106023, số máy: JC90E0445178.

Qua xác minh, xe gắn máy trên do Trịnh Hoàng Q đứng tên chủ sở hữu (Bút lục số 37). Qua làm việc, Q cho biết ngày 15/8/2023, Q bị Công an phường B, quận B lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy, Q có gửi xe máy lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D (là mẹ ruột của Q) (Bút lục số 191 đến 194). Qua làm việc bà D trình bày cho V1

(không rõ lai lịch) là bạn gái của Q mượn xe, hiện V1 chưa trả lại xe máy trên (Bút lục số 175, 176). Hiện cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đến nay chưa có kết quả.

- 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu là điện thoại Trịnh Hoàng Q sử dụng để liên hệ với Trắng để bán điện thoại, hiện chưa thu giữ được.

Qua làm việc Q cho biết ngày 15/8/2023, Q bị Công an phường B, quận B lập hồ sơ đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy, Q có gửi điện thoại lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D (là mẹ ruột của Q) (Bút lục số 191 đến 194), sau đó, do điện thoại hỏng nên bà D đã bán lại điện thoại của Q cho một người đàn ông (không rõ lai lịch), hiện chưa thu hồi được (Bút lục số 175, 176).

- 01 áo thun ngắn tay, màu trắng, 01 quần jean dài, màu xanh, là trang phục của Trịnh Hoàng Q mặc khi đi cướp giật tài sản.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 21/LNK ngày 15/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T (Bút lục số 40).

Về phần dân sự:

Về phần dân sự: chị Lại Thị Thương T yêu cầu Trịnh Hoàng Q bồi thường số tiền 16.000.000 đồng (Bút lục số 166).

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSQ.TP ngày 20 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Trịnh Hoàng Q về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Trịnh Hoàng Q từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Trịnh Hoàng Q đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trịnh Hoàng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: khoảng 11 giờ, ngày 08/8/2023, Trịnh Hoàng Q có hành vi điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Future FI, biển số 50Y1- 94988 (đã bị thay đổi biển số xe thành "50Y1-94888") thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, 128Gb, màu xanh, trị giá 16.000.000 đồng của chị Lại Thị Thương T tại trước nhà số H T, phường T, quận T, thì bị bắt.

Vì vậy, Cáo trạng số: 48/CT-VKSQ.TP ngày 20 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Trịnh Hoàng Q về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi cướp giật tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đối với "Trắng" qua xác minh, T1 có tên thật là Huỳnh Minh A, ngụ tại số G Â, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Bút lục số 131, 132), hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, Q khai khi bán điện thoại cho T1 không nói nguồn gốc điện thoại Iphone 13 Promax do phạm tội mà có, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: chị Lại Thị Thương T yêu cầu Trịnh Hoàng Q bồi thường số tiền 16.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị T. Xét việc thỏa thuận bồi thường giữa chị T và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, 128Gb, màu xanh của chị Lại Thị Thương T chưa thu hồi được.
- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Future FI, đã biển số 50Y1- 94988; Số khung: RLHJC7640PY106023, số máy: JC90E0445178.

Qua xác minh, xe gắn máy trên do Trịnh Hoàng Q đứng tên chủ sở hữu (Bút lục số 37). Qua làm việc, Q cho biết ngày 15/8/2023, Q bị Công an phường B, quận B lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy, Q có gửi xe máy lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D (là mẹ ruột của Q) (Bút lục số 191 đến 194). Qua làm việc bà D trình bày cho V1

(không rõ lai lịch) là bạn gái của Q mượn xe, hiện V1 chưa trả lại xe máy trên (Bút lục số 175, 176). Hiện cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đến nay chưa có kết quả.

- Đối với 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu là điện thoại Trịnh Hoàng Q sử dụng để liên hệ với Trắng để bán điện thoại, hiện chưa thu giữ được.

Qua làm việc Q cho biết ngày 15/8/2023, Q bị Công an phường B, quận B lập hồ sơ đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy, Q có gửi điện thoại lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D (là mẹ ruột của Q) (Bút lục số 191 đến 194), sau đó, do điện thoại hỏng nên bà D đã bán lại điện thoại của Q cho một người đàn ông (không rõ lai lịch), hiện chưa thu hồi được (Bút lục số 175, 176).

- Đối với 01 áo thun ngắn tay, màu trắng, 01 quần jean dài, màu xanh, là trang phục của Trịnh Hoàng Q mặc khi đi cướp giật tài sản. Xét không cò giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 21/LNK ngày 15/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T (Bút lục số 40).

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Trịnh Hoàng Q phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

[2] Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xử phạt: bị cáo Trịnh Hoàng Q 05 (Năm) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 01/11/2023.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Buộc bị cáo Trịnh Hoàng Q phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Lại Thị Thương T số tiền: 16.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, màu trắng, 01 quần jean dài, màu xanh.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 21/LNK ngày 15/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T.

[6] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Trịnh Hoàng Q phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Trịnh Hoàng Q được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP . Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú**;**
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q . Tân Phú;
- Công an TP . Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành